

PHỤ LỤC SỐ 05**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 02 /HĐQT.MCF.17

Long An, ngày 12 tháng 01 năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Năm 2016

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- **Tên công ty đại chúng:** Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm
- **Địa chỉ trụ sở chính:** 29 Nguyễn Thị Bảy-Phường 6-TP.Tân An-T.Long An
- **Điện thoại:** 072.3820509 Fax: 072.3521252 Email: info@mecofood.com.vn
- **Vốn điều lệ:** 80.000.000.000 đồng (Tám mươi tỷ đồng)
- **Mã chứng khoán:** MCF

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Ngày 4/4/2016 Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. Đại hội đã thành công tốt đẹp và bế mạc lúc 11h30 cùng ngày.

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
1	31/NQ-ĐHCĐ.MCF	04/04/2016	<p>1/- Phê duyệt kết quả SXKD năm 2015 mà Hội đồng quản trị Công ty đã báo cáo và quyết toán tài chính năm 2015 được Ban kiểm soát công ty thẩm định và Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC công nhận tại văn bản số 10/2016/BC-KTTC-AASC.HCM, ngày 4 tháng 2 năm 2016 gồm các nội dung chủ yếu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng doanh thu và thu nhập khác: 468.415.503.559 đồng - Tổng lợi nhuận trước thuế: 15.349.048.712 đồng - Mức trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế được thực hiện như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Quỹ phát triển sản xuất 16,8%: 1.946.732.000 đồng + Quỹ khen thưởng và phúc lợi 10%: 1.158.769.000 đồng - Mức cổ tức năm 2015 cho cổ đông góp vốn được chi

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
			<p>bằng tiền mặt với tỷ lệ là 10,60%/VĐL 80 tỷ, tương ứng với số tiền cổ tức được chia là 8.480.000.000 đồng</p> <p>- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối gồm các khoản:</p> <p>+Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại tiền có gốc ngoại tệ cuối năm 2015 không được phân phối: 48.343.776 đồng</p> <p>+Lợi nhuận còn lại để năm sau: 265.165.540 đồng</p> <p>2/- Phê duyệt báo cáo thực hiện mức chi thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký hội đồng năm 2015 là 324.450.000 đồng phê duyệt mức thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký hội đồng năm 2016 là 345.600.000 đồng theo nội dung tờ trình đã được báo cáo tại Đại hội</p> <p>3/- Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2016 với các chỉ tiêu chủ yếu:</p> <p>-Doanh số: 550 tỷ đồng</p> <p>-Lợi nhuận trước thuế: 16 tỷ đồng</p> <p>4/- Phê duyệt kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2016, sau khi trừ chi phí thù lao HĐQT và Ban kiểm soát, thu nhập còn lại được phân phối:</p> <p>- Quỹ khen thưởng Ban điều hành: 2,5%</p> <p>- Thu nhập còn lại sau khi trừ quỹ Ban điều hành được phân phối</p> <p>+ Chia cổ tức cho cổ đông 74% tương đương 11,44% năm/VĐL 80 tỷ</p> <p>+ Trích lập các quỹ 26% trong đó quỹ phát triển sản xuất là 16%, quỹ khen thưởng và phúc lợi là 10%</p> <p>5/- Phê duyệt giá trị đầu tư thiết bị và XDCB hoàn thành đã đưa vào sử dụng năm 2015 là 10.227.247.752 đồng; phê duyệt kế hoạch đầu tư thiết bị và XDCB năm 2016 là 18.412.200.000 đồng. Ủy quyền cho HĐQT và Tổng Giám đốc thẩm định phê duyệt dự án và tổ chức triển khai theo đúng các trình tự quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty</p> <p>6/- Phê duyệt quỹ tiền lương năm 2015 đưa vào phí với số tiền là 32.647.126.386 đồng; phê duyệt tổng quỹ tiền lương năm 2016 đưa vào phí với số tiền là 33.510.242.000 đồng tương ứng với kế hoạch lợi nhuận 16 tỷ đồng (lương của công nhân bốc xếp trong dây chuyền sản xuất được tính theo đơn giá thực tế, không tính trong đơn giá tiền lương)</p>

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
			<p>Tuỳ theo tình hình thực tế kết quả lợi nhuận thực hiện trong năm, công ty sẽ trích và thực chi lương trong năm tài chính 2016 theo đúng quy định của nhà nước</p> <p>7/- Thống nhất chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo quyết toán tài chính năm 2016 là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>8/- Thống nhất tỉ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty, tối đa không quá 20% VDL Công ty</p> <p>9/- Phê duyệt Điều lệ mới của Công ty xây dựng sửa đổi, bổ sung theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 gồm 21 chương, 55 Điều và có hiệu lực từ ngày 4/4/2016</p> <p>10/- Đại hội bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III(2014-2018) Ông Võ Văn Lệt trúng cử với tổng số phiếu bầu 7.186.086 đạt 99,81%</p> <p>11/- Ban kiểm soát tổ chức cuộc họp phân công lại nhiệm vụ các thành viên phù hợp với Luật doanh nghiệp</p> <p>Thống nhất bầu ông Võ Văn Lệt giữ chức trưởng Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III (2014-2018), thay cho bà Nguyễn Thị Bảy có đơn xin từ nhiệm chức trưởng Ban Kiểm soát vì lý do công tác. Bà Nguyễn Thị Bảy sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ với vai trò là thành viên Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ (2014-2018) tỷ lệ biểu quyết nhất trí 100% (3/3)</p> <p>12/-Giao cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty căn cứ Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông năm 2016 này lập chương trình, kế hoạch và xây dựng các biện pháp cụ thể để quản trị Công ty hoạt động đạt kết quả mà Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua</p>

II. Hội đồng quản trị (năm 2016):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành Viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Lê Văn Lộc	Chủ tịch HĐQT	25/01/2014	6/6	100 %	
2	Phạm Văn Tô	UV HĐQT	29/11/2010	6/6	100 %	

3	Lê Hoàng Nhữ	UV HĐQT	29/11/2010	6/6	100 %	
4	Nguyễn Văn Kiệt	UV HĐQT-TGD	25/03/2011	6/6	100 %	
5	Nguyễn Bình Hiền	UV HĐQT-PTGD	04/04/2015	6/6	100 %	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Kiểm tra chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong các công việc sau:

- Giám sát công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 theo định hướng của HĐQT.

- Chủ tịch HĐQT tham gia các cuộc họp hàng quý để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp.

- Hội đồng quản trị họp cùng với Ban Tổng Giám đốc lập kế hoạch chuẩn bị và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 diễn ra vào ngày 04/04/2016; Chốt quyền và thanh toán cổ tức năm 2015 cho cổ đông hiện hữu vào ngày 8/3/2016.

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc còn được thực hiện thông qua các báo cáo tình hình hoạt động SXKD trong tháng và kế hoạch, phương hướng tháng tới do Tổng Giám đốc gửi các thành viên HĐQT.

- Ngoài ra, khi có phát sinh những vấn đề thuộc phạm vi thẩm quyền của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty đều xin ý kiến của HĐQT bằng việc triệu tập cuộc họp hoặc bằng văn bản và phải có sự thống nhất của tất cả các thành viên trong HĐQT.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị công ty làm việc theo nguyên tắc tập thể dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT không có thành lập tiểu ban thuộc HĐQT

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2016):

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
1	05/NQ- HĐQT.MCF	23/01/2016	<p>1.- Phê Duyệt báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch 2016</p> <p>- Báo cáo công tác đầu tư năm 2015 và kế hoạch đầu tư năm 2016</p> <p>2.-Phê duyệt thẩm định báo cáo quyết toán tài chính năm 2015 của Ban kiểm soát, với các chỉ tiêu chính như sau:</p> <p>-Tổng doanh thu :468.415.503.559 đồng Trong đó: Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 459.701.269.283 đồng</p> <p>- Lợi nhuận trước thuế: 15.349.048.712 đồng</p> <p>3.- Thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu năm 2016, với các chỉ tiêu chính như sau:</p> <p>-Tổng doanh thu: 550.000.000.000 đồng -Lợi nhuận trước thuế: 16.000.000.000 đồng</p> <p>4.- Phê duyệt báo cáo thù lao HĐQT thực hiện năm 2015 là 324.450.000 đồng và kế hoạch thù lao HĐQT năm 2016 là 345.600.000 đồng trình ĐHĐCĐ thông qua</p> <p>5.- Phê duyệt quỹ tiền lương năm 2015 đưa vào phí với số tiền là 32.647.126.386 đồng; kế hoạch tổng quỹ</p>

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
			<p>lương năm 2016 đưa vào phí với số tiền là 33.510.242.000 đồng để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 thông qua</p> <p>6.- Thống nhất chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 là công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 phê duyệt</p> <p>7.- Phê duyệt phương án thang bảng lương Công ty xây dựng theo quy định tại Nghị định 49/2013/NĐ-CP và thông tư hướng dẫn số 17/2015/TT-BLĐTBXH gồm 03 bảng lương; Lao động quản lý; lao động chuyên môn nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ và lao động trực tiếp sản xuất kinh doanh.</p>
2	09/NQ- HĐQT.MCF	22/02/2016	<p>1-Phê duyệt tạm ứng cổ tức đợt I năm 2015 bằng tiền mặt với các nội dung như sau:</p> <p>a/ Tỷ lệ thanh toán: 10,60%/ mệnh giá (01 cổ phiếu nhận được 1.060 đồng) trên tổng số 8.000.000 cổ phiếu đang lưu hành, tương ứng với tổng số tiền chi tạm ứng cổ tức đợt I là: $80.000.000.000đ \times 10,60\% = 8.480.000$ đồng</p> <p>b/ Thời gian thực hiện: trong tháng 4 năm 2016.</p> <p>c/ Ngày chốt danh sách cổ đông để nhận cổ tức : trong tháng 3 năm 2016</p> <p>2- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục để tạm ứng cổ tức cho cổ đông theo đúng Luật chứng khoán hiện hành và Điều lệ hoạt động của công ty</p>
3	20/NQ- HĐQT.MCF	19/03/2016	<p>1-Thông qua kết quả hoạt động SXKD 02 tháng đầu năm và ước thực hiện quý I/2016</p> <p>+ Doanh thu ước thực hiện: 77,017 tỷ đồng, đạt 14% KH năm</p> <p>+Lợi nhuận trước thuế ước đạt: 3,083 tỷ đồng, đạt 19,26%KH năm</p> <p>2- Thông qua Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty, sửa đổi bổ sung theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2016</p> <p>3-Thống nhất giới thiệu nhân sự ứng cử bầu bổ sung vào Ban Kiểm soát công ty nhiệm kỳ III (2014-2018) là Ông Võ Văn Lệt</p> <p>4- Thống nhất chương trình ĐHCĐ thường niên năm 2016 sẽ được tổ chức vào ngày 4/4/2016 tại Hội trường Công ty Lương Thực Long An</p>

8-C
 KHI
 UC
 LONG

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
4	36/NQ- HĐQT.MCF	23/4/2016	1/-Phê duyệt bổ sung vào thang bảng Lương Công ty mức lương của chức danh Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách gồm 3 bậc: Bậc 1/3: 11.500.000đ Bậc 2/3: 12.300.000đ Bậc 3/3: 13.200.000đ 2/-Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, Ban Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này
5	39/NQ- HĐQT.MCF	16/07/2016	1/-Phê duyệt báo cáo tình hình hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch 6 tháng cuối năm 2016 2/- Phê duyệt thẩm định báo cáo quyết toán tài chính 6 tháng đầu năm 2016 của Ban kiểm soát với chỉ tiêu chính như sau: - Tổng doanh thu 201.003.185.796 đồng - Lợi nhuận trước thuế 7.323.183.237 đồng 3/-Thống nhất chủ trương: Thanh lý tài sản trên đất và giao tra mặt bằng phần thuê đất tại cơ sở Sò Đo. Giao Ban điều hành công ty thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật
6	45/NQ- HĐQT.MCF		1/-Phê duyệt bổ sung thư ký HĐQT nhiệm kỳ III (2014 - 2018) là ông Phạm Văn Về thay thế bà Nguyễn Thị Hương nghỉ hưu theo chế độ. 2/-Phê duyệt báo cáo tình hình hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch quý IV năm 2016 3/-Phê duyệt thẩm định báo cáo quyết toán tài chính 9 tháng đầu năm 2016 của Ban kiểm soát, với chỉ tiêu chính như sau: - Tổng doanh thu 320.430.078.629 đồng - Lợi nhuận trước thuế 14.056.254.027 đồng 4/-Phê duyệt nội dung 2 quy chế quản lý của Công ty gồm: a- Quy chế làm việc của Công ty b- Quy chế Tiền lương - Thù lao - Tiền thưởng của Công ty

III. Ban kiểm soát (năm 2016):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp

1	Võ Văn Lệt	T BKS	4/4/2016	3	100%	
2	Nguyễn Thị Bảy	TV BKS	2009	3	100%	
3	Trần Thị Yên	TV BKS	4/4/2015	3	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Kiểm tra, giám sát để đảm bảo Công ty hoạt động đúng theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cũng như các Nghị quyết của Đại hội cổ đông, tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị và đóng góp các ý kiến trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của Ban kiểm soát. Tham gia công tác tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 đảm bảo công tác này thực hiện nghiêm túc và đúng Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Điều lệ của Công ty, kiểm tra và thẩm định báo cáo tài chính Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát đã chủ động phối hợp hoạt động thường xuyên, chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng giám đốc. Ban kiểm soát nhận đầy đủ báo cáo, tài liệu liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty, Ban kiểm soát đã có nhiều ý kiến đóng góp, đề xuất với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc về các mặt hoạt động của Công ty. Tiến hành xem xét hồ sơ sổ sách kế toán, cách ghi chép hạch toán kế toán hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong việc lập và trình bày báo cáo của Công ty

4. Hoạt động khác của BKS: **Không có**

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: **Không có**

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Đ KSH	Ngày cấp CMND/Đ KSH	Nơi cấp CMND/Đ KSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Lê Văn Lộc		CTHĐQ T					25/1/2014		
2	Lê Hoàng Nhữ		UV HĐQT					29/11/2010		
3	Phạm Văn Tô		UV HĐQT					29/11/2010		
4	Nguyễn Văn Kiệt		UV HĐQT-TGD					25/3/2011		
5	Nguyễn Bình Hiến		UVHĐQ T-P.TGD					4/4/2015		
6	Nguyễn Văn Cho		PTGD					26/1/2015		
7	Lê Trường Sơn		PTGD					14/11/2015		
1	Võ Văn Lệt		TBKS					4/4/2016		

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Đ KSH	Ngày cấp CMND/Đ KSH	Nơi cấp CMND/Đ KSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
8	Nguyễn Thị Bảy		TV BKS					2009		
9	Trần Thị Yên		TV BKS					4/4/2015		
10	Trần Thị Phượng		KTT					26/1/2015		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc: **không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc: **Không có**

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Đ KSH	Ngày cấp CMND/Đ KSH	Nơi cấp CMND/Đ KSH	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Văn Lộc		CTHD QT					30.700	0,3837	
	Lê Thị Phần							-	-	Chị ruột
	Lê Thị Tuyết							-	-	Chị ruột
	Lê Gia Huân							-	-	Anh ruột
	Lê Thị Hương							-	-	Chị ruột
	Lê Văn Châu							-	-	Anh ruột
	Đặng Văn Tôn							-	-	Anh ruột
	Nguyễn Thị Muôn							43.300	0,4512	Vợ

0000
ÔNG
Ộ PH
LẬP
LƯU
HỤC
AN

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Đ KSH	Ngày cấp CMND/Đ KSH	Nơi cấp CMND/Đ KSH	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Lê Duy Thịnh							-	-	Con
	Lê Thụy Phương Quỳnh							-	-	Con
2	Lê Hoàng Như		UV HĐQ					-	-	
	Nguyễn Thụy Hải Yến							-	-	Vợ
	Lê Nguyễn Hoàng Trang							-	-	Con
	Lê Nguyễn Hoàng Tâm							-	-	Con
	Nguyễn Thị Tri							-	-	Mẹ
	Lê Hoàng Ngãi							-	-	Em ruột
	Lê Hoàng Tùng							-	-	Em ruột
3	Phạm Văn Tô		UV HĐQT					53.000	0,6625	
	Lê Thị Anh							47.000	0,5878	Vợ
	Phạm Lê Như Quỳnh							-	-	Con
	Phạm Ngọc Trâm							-	-	Con
	Phạm Văn Điền							-	-	Anh ruột
	Phạm Văn Kiểm							-	-	Anh ruột
	Phạm Thị Ánh							-	-	Chị ruột
	Phạm Văn Sáng							-	-	Anh ruột
4	Nguyễn Văn Kiệt		UV HĐQT - TGD					10.600	0,1325	
	Trần Thị Thu Hương							400	0,005	Vợ
	Nguyễn Thị Lan Anh							-	-	Con
	Nguyễn Anh Hoàng Minh							-	-	Con
	Nguyễn Anh Hoàng Phúc							-	-	Con
	Nguyễn Thị Ánh Tuyết							-	-	Chị ruột
	Nguyễn Anh Tuấn							-	-	Anh ruột
	Nguyễn Thị Ánh Sương							-	-	Chị ruột
	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt							-	-	Em ruột
5	Nguyễn Bình Hiền		UV HĐQT - P.TGD					26.980	0,3372	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Đ KSH	Ngày cấp CMND/Đ KSH	Nơi cấp CMND/Đ KSH	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nguyễn Thăng Ký							-	-	Anh ruột
	Nguyễn Chiến Công							-	-	Anh ruột
	Nguyễn Thanh Vinh							-	-	Anh ruột
	Nguyễn Thanh Tâm							-	-	Em ruột
	Nguyễn Tâm Minh							-	-	Em ruột
	Đặng Thị Bé Chính							3.000	0,0375	Vợ
	Nguyễn Đặng Minh Hiền							-	-	Con
	Nguyễn Đặng Minh Đức							-	-	Con
6	Nguyễn Văn Cho		PTGD					200	0,0025	
	Nguyễn Thị Bền							-	-	Chị ruột
	Nguyễn Thành Công							-	-	Anh ruột
	Nguyễn Văn Chiêu							-	-	Anh ruột
	Trần Ngọc Thu Phụng							200	0,0025	Vợ
	Nguyễn Thu An							-	-	Con
	Nguyễn Gia Huy							-	-	Con
7	Lê Trường Sơn		PTGD					22.000	0,275	
	Nguyễn Thị Ngọc							-	-	Vợ
	Lê Thị Ngọc Anh							-	-	Con
	Lê Trường Giang							-	-	Con
	Lê Minh Đức							-	-	Anh ruột
	Lê Văn Hữu							-	-	Anh ruột
	Lê Phước Phần							-	-	Anh ruột
	Lê Phước Trường							-	-	Anh ruột
	Lê Thị Thu Trang							-	-	Em ruột
8	Võ Văn Lệt		T BKS					6.400	0,08	
	Võ Thị Lê							-	-	Chị ruột
	Võ Thị A Ních							-	-	Chị ruột
	Võ Văn De							-	-	Em ruột
	Nguyễn Thị Nguyễn							-	-	Vợ
	Võ Thị Hồng Vy							-	-	Con

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Đ KSH	Ngày cấp CMND/Đ KSH	Nơi cấp CMND/Đ KSH	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Võ Hoàng Vĩnh							-	-	Con
9	Nguyễn Thị Bảy		TV BKS					1.142	0,0142	
	Nguyễn Văn Châu							-	-	Anh ruột
	Nguyễn Thị Năm							-	-	Chị ruột
	Nguyễn Thị Chính							5.681	0,071	Em ruột
	Nguyễn Ngọc Thanh									Em ruột
	Nguyễn Ngọc Quang							-	-	Em ruột
	Phạm Duy Thanh							-	-	Chồng
	Phạm Thụy Tường Vy							-	-	Con
10	Trần Thị Yến		TV BKS					41.700	0,5212	
	Trần Văn Hiếu							-	-	Anh ruột
	Trần Thị Lương							-	-	Chị ruột
	Trần Thị Xuyên							-	-	Chị ruột
	Ngô Thanh Vân							-	-	Chồng
	Ngô Vân Anh							-	-	Con
11	Trần Thị Phượng		KTT					5.800	0,0725	
	Huỳnh Thị Dương							-	-	Mẹ
	Trần Thị Ngọc							-	-	Chị ruột
	Trần Thị Trâm							-	-	Chị ruột
	Trần Thị Thủy							-	-	Chị ruột
	Trần Thị Hồng Duyên							2.000	0,025	Em ruột
	Trần Quốc Thịnh							-	-	Em ruột
	Nguyễn Hoàng Điệp							5.400	0,0675	Chồng
	Nguyễn Thị Bích Chi							-	-	Con
	Nguyễn Thảo Linh							-	-	Con

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:
 - Giao dịch của cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
	Không có						

- Giao dịch của người có liên quan:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Nguyễn Ngọc Thanh	Nguyễn Thị Bảy	3.423	0,0427	0	0	Bán giải quyết nhu cầu cá nhân

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không có

CHỦ TỊCH HĐQT *lu*



Lê Văn Lộc